

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

Số: 387/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

H, ngày 28 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 361/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Thị Th, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Nh2, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Và anh Lê Văn T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Nh2, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa ngày 11/3/2013. Vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến tháng 6/2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống, thường hay va chạm với nhau, không thể hòa giải được nên đã sống ly thân từ tháng 02/2022 cho đến nay. Nay cả hai đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn được nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Vì vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Khánh V, sinh ngày 16/02/2015 và cháu Lê Khánh Ng, sinh ngày 16/11/2016. Chị Th và anh T thỏa thuận giao cho chị Lê Thị Th có trách nhiệm trực tiếp nuôi cả hai cháu Lê Khánh V và Lê Khánh Ng. Về cấp dưỡng nuôi con: chị Th và anh T thống nhất anh Lê Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thu mỗi cháu là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh chị là tự nguyện nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nên công nhận sự tự nguyện của chị.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T.

Về con chung: Công nhận chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T có 02 con chung là cháu Lê Khánh V, sinh ngày 16/02/2015 và cháu Lê Khánh Ng, sinh ngày 16/11/2016. Công nhận sự thỏa thuận của chị Thu và anh Tâm về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Th có trách nhiệm trực tiếp nuôi cả hai cháu Lê Khánh V và cháu Lê Khánh Ng. Anh Lê Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th mỗi cháu là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Anh T không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Th.

Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị Th và anh Lê Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Thu đã

nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011234 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. (Chị Thu đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện H;
- UBND xã Th;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ng Tú